

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 71/2021/HS-ST  
Ngày: 09/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Minh Thư

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thái

Bà Võ Thị Trang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Phạm Quốc Đ;** Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/10/1988 tại Huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố ...7, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Phạm Văn T và bà Hán Thị T; Vợ: Không (trước đây kết hôn với chị Phan Thị Huyền T, sinh năm 1992, trú tại thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, nay đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2011; Tiền sự: Không.

Tiền án: 02.

- Ngày 17/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 05/2018/HS-ST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 13/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 16/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 15/2020/HSST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 02/4/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 22/5/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Bản án số 196/2013/HSST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh đến ngày 26/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù (Đã được xóa án tích).

- Ngày 23/9/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định Khởi tố bị can số 97/CSĐT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 09/8/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Đình T, sinh năm: 2000; nghề nghiệp: Công nhân; Trú tại: Xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Anh Đinh Văn H, sinh năm 1982; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Xóm ...7, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/8/2021, Phạm Quốc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A, màu đỏ-đen-bạc, biển kiểm soát 38B1-141... (Đ khai đã lấy trộm chiếc xe này ở xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 28/7/2021) đi từ thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh đến thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh để chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đi đến cửa hàng đồ thờ H ở địa chỉ số ...40 đường H thuộc tổ dân phố ...2, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Đ phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, biển kiểm soát 38M1-290.... dựng trên vỉa hè trước cửa hàng có cắm chìa khóa ở ổ khóa điện của xe và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38M1-290.... này là của chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1982, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) giao cho con trai là anh Nguyễn Đình T (sinh năm 2000, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh) quản lý và sử dụng. Đ dựng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38B1-141.... phía trước cửa hàng đồ thờ H và bỏ chiếc xe này lại rồi đi đến nô máy lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38M1-290... điều khiển về huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tìm nơi tiêu thụ. Đến ngày 02/8/2021, Phạm Quốc Đ nói chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38M1-290... là của mình bị mất giấy tờ xe rồi bán cho anh Đinh Văn H (sinh năm 1982, trú tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) với giá 3.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

- Theo Bản kết luận định giá tài sản số 31/KLĐGTS ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hà Tĩnh kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda Wave màu đen xám biển kiểm soát 38M1-290... đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng.

*Về vật chứng vụ án:* 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, biển kiểm soát 38M1-290... thu giữ từ anh Đinh Văn H được trả lại cho bị hại anh Nguyễn Đình T.

*Về dân sự:* Anh Nguyễn Đình T sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Đinh Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Quốc Đ bồi thường thiệt hại số tiền 3.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSTPHT ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố Phạm Quốc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Quốc Đ từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm tù và đề nghị truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 3.500.000 đồng thu lợi bất chính.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo đang nuôi con ăn học và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Quốc Đ không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

#### **[2] Về chứng cứ xác định tội danh:**

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Khoảng 13 giờ ngày 01/8/2021, tại cửa hàng đồ thờ H ở địa chỉ số ...40 đường H thuộc tổ dân phố ...2, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Quốc Đ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, biển kiểm soát 38M1-290.... trị giá 15.000.000 đồng của anh Nguyễn Đình T. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.000.000 đồng, bị cáo đã tái phạm chưa

được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Phạm Quốc Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

### **[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “*Thành khẩn khai báo*”; *gia đình có hoàn cảnh khó khăn* (thuộc hộ nghèo) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

### **[4] Về hình phạt:**

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Quốc Đ là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an trên địa bàn, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

### **[5] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Anh Đinh Văn H là người đã mua lại chiếc xe do Phạm Quốc Đ trộm cắp, tuy nhiên anh H không biết chiếc xe này là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý anh H là có căn cứ.

**[7]** Đối với hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38B1-141... của Phạm Quốc Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

### **[8] Về trách nhiệm dân sự:**

Anh Nguyễn Đình T sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tòa miễn xét.

Anh Đinh Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Quốc Đ bồi thường số tiền anh mua chiếc xe mô tô do bị cáo trộm cắp là 3.500.000 đồng, nay chiếc xe đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu. Xét thấy, xe mô tô là tài sản phải đăng ký sở hữu, khi mua, bán, cầm cố phải có giấy tờ hợp pháp và chính chủ, do đó yêu cầu của anh H không có căn cứ vì chiếc xe mô tô mà bị cáo đem đi bán không có giấy đăng ký xe, không phải là chủ sở hữu của người đem đi bán nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường của anh Đinh Văn H.

### **[9] Về biện pháp tư pháp:**

Bị cáo Phạm Quốc Đ thu lợi bất chính 3.500.000 đồng từ việc bán chiếc xe mô tô trộm cắp được cho anh Đinh Văn H, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Do đó cần truy thu sung quỹ nhà nước.

**[10] Về xử lý vật chứng:**

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, biển kiểm soát 38M1-290.... thu giữ từ anh Đinh Văn H trả lại cho bị hại anh Nguyễn Đình T là phù hợp.

**[11] Về án phí:** Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Yêu cầu của anh Đinh Văn H không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

**[12]** Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

**[13]** Xét ý kiến của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình hình sự của bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

**[14] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Phạm Quốc Đ** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: **Phạm Quốc Đ 30 (ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

\* **Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 3.500.000 đồng Phạm Quốc Đ thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

\* **Về dân sự:** Căn cứ khoản 2 Điều 431 Bộ luật dân sự, bác yêu cầu của anh Đinh Văn H yêu cầu Phạm Quốc Đ bồi thường số tiền mua xe mô tô là 3.500.000 đồng.

\* **Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Phạm Quốc Đ.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc anh Đinh Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CAHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Người bào chữa;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Bùi Minh Thư**